

Hà Nội, ngày 04 tháng 07 năm 2017

Số 407 / TCKT-VIMCC
V/v: Công bố thông tin

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.
2. Mã chứng khoán: TVM
3. Địa chỉ trụ sở chính: 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Điện thoại: 043.8544.252 Fax: 043.8543.164
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Đức Tuấn – Kế toán trưởng
6. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06.17/NQ-VIMCC ngày 04 tháng 07 năm 2017.
7. Nội dung chi tiết được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://vimcc.vn/>
8. Công ty xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



Số: 06.17/NQ-VIMCC

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin (sau đây gọi là Công ty), 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty đã họp dưới sự chủ trì của Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HDQT để bàn về một số nội dung công việc trong Công ty.

Tham gia họp gồm các Ông, Bà:

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| - Ông Nguyễn Trọng Hùng | Chủ tịch HDQT |
| - Ông Đỗ Hồng Nguyên | Ủy viên HDQT |
| - Ông Lê Văn Duẩn | Ủy viên HDQT |
| - Bà Trần Thị Minh Thu | Trưởng ban Kiểm soát |

I. Nội dung:

1. Thông qua một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2017.
2. Thông qua phương án xây dựng mô hình tổ chức định biên lao động.

II. Quyết nghị:

1. Thông qua một số chỉ tiêu kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2017.

Căn cứ tờ trình số 196/Tr-VIMCC ngày 01/7/2017 của Giám đốc Công ty V/v Thông qua một số chỉ tiêu kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2017.

Sau khi thảo luận, HDQT thống nhất thông qua một số chỉ tiêu kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2017, như sau:

- 1.1. Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017

1.1.1. Ký kết hợp đồng

Tổng cộng 6 tháng đầu năm 2017 Công ty ký được 138,96 tỷ đồng, bằng 174,2% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2016 (79,79 tỷ đồng), bằng 48,4% kế hoạch PHKD năm 2017 (287,26 tỷ đồng) và bằng 48,3% kế hoạch điều hành năm 2017 (287,76 tỷ đồng), trong đó:

- Tư vấn thiết kế: 47,82 tỷ đồng (bao gồm cả NCKH 9,89 tỷ đồng)
- Dịch vụ tổng hợp và xây dựng: 91,14 tỷ đồng

1.1.2. Một số chỉ tiêu kết quả SXKD

1.1.2.1. Nộp Ngân sách: 22,29 tỷ đồng, bằng 154,6% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2016.

1.1.2.2. Doanh thu: 105,64 tỷ đồng, bằng 99,2% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2016 (106,54 tỷ đồng), 36,8% KHPHKD (287,26 tỷ đồng) và 36,7% KHĐH (287,76 tỷ đồng).

Trong đó:

- Tư vấn thiết kế: 27,94 tỷ đồng, bằng 50,6% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2016 (55,22 tỷ đồng), 21,6% KHPHKD (129,5 tỷ đồng) và 21,5% KHĐH (130,0 tỷ đồng).

- Dịch vụ tổng hợp và xây dựng: 77,66 tỷ đồng, bằng 153,9% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2016 (50,47 tỷ đồng), 49,3% KHPHKD và KHĐH (157,5 tỷ đồng).

- Hoạt động tài chính và khác: 0,034 tỷ đồng.

1.1.2.3. Giá trị sản xuất: 31,19 tỷ đồng, bằng 86,3% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2016 (36,16 tỷ đồng), 23,1% KHPHKD (135,15 tỷ đồng) và 23,1% KHĐH (135,16 tỷ đồng).

1.1.2.4. Lợi nhuận: -0,61 tỷ đồng. Trong đó Công ty mẹ lãi 291 Tr.đồng, Công ty con lỗ 906 Tr.đồng.

1.1.2.5. Thu nhập bình quân:

- 5,31 tr.đồng/người-tháng/KHĐH 10,78 tr.đồng/người-tháng.

1.1.3. Đánh giá chung: Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2017 của Công ty chưa đạt so với kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh ban hành kèm theo Quyết định số 76/QĐ-VIMCC ngày 31/3/2017.

Giao cho Giám đốc, Ban lãnh đạo điều hành Công ty chỉ đạo các đơn vị, phòng ban: Rà soát, kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch nghiêm thu, thanh toán các công trình, công việc theo kế hoạch đã được duyệt. Phân tích làm rõ nguyên nhân và đề xuất các giải pháp thực hiện; Có các giải pháp cụ thể để nâng cao giá trị sản lượng, doanh thu, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD quý III và năm 2017.

Giao cho người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomín (VIMCC) tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí (UBCICC) chỉ đạo Công ty UBCICC có các giải pháp tổ chức thực hiện để nâng cao hiệu quả SXKD và hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2017. Báo cáo Hội đồng quản trị VIMCC.

1.2. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III, 6 tháng cuối năm 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Cơ quan Công ty | XN TK Hòn Gai | XN DV TH | XN TM& CGCN | TVUB | Toàn Công ty |
|----------|--------------------------|-----------------|---------------|----------|-------------|-------|--------------|
| 1 | Doanh thu | 72.587 | 8.002 | 36.129 | 130.000 | 6.327 | 253.045 |
| | - Tư vấn thiết kế | 72.467 | 8.000 | 0 | 600 | 6.327 | 87.394 |
| | - Dịch vụ TH & XD | 0 | 0 | 36.129 | 129.308 | 0 | 165.437 |
| | - Tài chính và khác | 120 | 2 | 0 | 92 | 0 | 214 |
| | <i>Trong đó: Quý III</i> | 39.190 | 3.001 | 14.000 | 90.900 | 2.000 | 149.091 |
| 2 | Giá trị sản xuất | 58.020 | 7.200 | 7.661 | 6.489 | 4.300 | 83.670 |
| | - Tư vấn thiết kế | 58.020 | 7.200 | 0 | 540 | 4.300 | 70.060 |
| | - Dịch vụ TH & XD | | 0 | 7.661 | 5.949 | 0 | 13.610 |
| 3 | Lợi nhuận | 2.344 | 410 | 911 | 580 | 1.254 | 5.499 |

1.3. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Cơ quan Công ty | XN TK Hòn Gai | XN DV TH | XN TM& CGCN | TVUB | Toàn Công ty |
|----|---------------------|-----------------|---------------|---------------|----------------|--------------|----------------|
| 1 | Doanh thu | 94.120 | 12.243 | 45.000 | 198.824 | 8.500 | 358.687 |
| | (DK thực hiện/KHĐH) | 100.120 | 20.020 | 45.000 | 110.120 | 12.500 | 287.760 |
| | - Tư vấn thiết kế | 94.000 | 12.240 | - | 600 | 8.500 | 115.340 |
| | - Dịch vụ TH & XD | | 0 | 44.999 | 198.100 | - | 243.099 |
| | - Tài chính và khác | 120 | 3 | 1 | 124 | 0 | 248 |
| 2 | Giá trị SX | 77.400 | 11.016 | 8.220 | 12.426 | 5.800 | 114.862 |
| | (DK thực hiện/KHĐH) | 89.340 | 18.000 | 8.220 | 10.852 | 8.750 | 135.162 |
| | - Tư vấn thiết kế | 77.400 | 11.016 | - | 540 | 5.800 | 94.756 |
| | - Dịch vụ TH & XD | 0 | 0 | 8.220 | 11.886 | - | 20.106 |
| 3 | Lợi nhuận | 2.825 | 500 | 411 | 800 | 348 | 4.884 |
| | (DK thực hiện/KHĐH) | 3.149 | 1.090 | 411 | 650 | 700 | 6.000 |

Căn cứ Nghị quyết, Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thông qua phương án xây dựng mô hình tổ chức định biên lao động.

Căn cứ tờ trình số 197/TTr-VIMCC ngày 01/7/2017 V/v xây dựng mô hình tổ chức định biên lao động.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua việc xây dựng mô hình tổ chức định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng – Vinacomín (có nội dung chi tiết kèm theo).

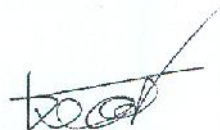
Căn cứ Nghị quyết, Chủ tịch HĐQT báo cáo Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam theo quy định và Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Các UV HĐQT

Đỗ Hồng Nguyên



Lê Văn Dẫn



CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trọng Hùng

Nơi nhận:

- Ban kiểm soát Công ty;
- Các thành viên HĐQT;
- Kế TTr Công ty (04 bản, để CBTT);
- Phòng KH, TCKT, HCNS₂;
- Lưu HĐQT, TKCT.